

UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH
CÔNG TY TNHH LÂM NGHIỆP SÔNG KÔN

QUY TRÌNH KHAI THÁC TÁC ĐỘNG THẤP GỖ RỪNG TRỒNG



Năm 2022

QUY TRÌNH
Khai thác tác động thấp gỗ rừng trồng

Phần 1
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích

Việc ban hành Quy trình khai thác tác động thấp gỗ rừng trồng nguyên liệu tại Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn (sau đây gọi tắt là Công ty) nhằm tổ chức thực hiện tốt việc khai thác, tuân thủ quy định của Nhà nước, phù hợp với yêu cầu thực tế và tiêu chuẩn quản lý rừng bền vững, giúp cho việc thực hiện có hiệu quả và an toàn trong quá trình sản xuất lâm nghiệp.

Do đặc thù của hiện trường khai thác của Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn đều là những khu vực tương đối bằng phẳng (trừ một số nơi có địa hình dốc), hệ thống đường lâm nghiệp chưa được thuận lợi, trong khi đó lực lượng lao động tại chỗ và lao động từ các địa bàn lân cận có sẵn, có kinh nghiệm trong khai thác gỗ. Do đó, Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn đã ưu tiên chọn loại hình khai thác và vận chuyển sử dụng lao động thủ công và cơ giới kết hợp.

Vì thế, Quy trình này được xây dựng dựa trên loại hình khai thác gỗ thực tế mà Công ty đang áp dụng. Hàng năm, đều xem xét và áp dụng những kỹ thuật khai thác và vận chuyển nào phát triển, phù hợp nhất, đem lại hiệu quả kinh tế, bảo vệ môi trường và bảo tồn đa dạng sinh học.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Phạm vi điều chỉnh: Quy trình này quy định các hoạt động quản lý rừng liên quan đến công tác khai thác (khảo sát thiết kế, mở đường, làm lán trại, xử lý thực bì trước khai thác; quá trình chặt hạ, vận xuất, vận chuyển gỗ về nhà máy và các hoạt động khác liên quan đến việc khai thác rừng trồng) của Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn.

Đối tượng áp dụng: Quy trình này được áp dụng cho tổ chức, cá nhân trong hoặc ngoài Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn liên quan đến hoạt động khai thác rừng trồng của Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn.

Phần 2
HOẠT ĐỘNG TRƯỚC KHAI THÁC

Điều 3. Lập kế hoạch khai thác dài hạn

1. Mục tiêu chung

Đảm bảo việc quản lý nguồn tài nguyên rừng, đất rừng một cách bền vững;
Giảm thiểu tác động môi trường do các hoạt động gây ra;

Giảm đến mức thấp nhất chi phí khai thác, vận chuyển gỗ có xem xét đến các khía cạnh về sinh thái và xã hội;

Kết hợp chặt chẽ giữa việc khai thác gỗ với việc lợi dụng tài nguyên và các sản phẩm ngoài gỗ khác;

Khai thác phải đảm bảo tái sinh, tuân thủ các giải pháp kỹ thuật lâm sinh, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác bảo vệ rừng;

Đảm bảo duy trì và phát triển vốn rừng;

Duy trì các nguồn gen quý hiếm và tính đa dạng về loài của rừng;

Đảm bảo được quyền lợi của chủ rừng và các cộng đồng dân cư sống trong khu vực dựa trên sức sản xuất bền vững của rừng;

Cải thiện điều kiện sức khoẻ và an toàn lao động cho công nhân lâm nghiệp;

Chủ động trong việc bố trí sản xuất, kinh doanh của đơn vị.

2. Yêu cầu của lập kế hoạch dài hạn

Bảo đảm khai thác rừng đúng tuổi thành thực để đạt được tối đa giá trị của rừng;

Thuận lợi cho các hoạt động khai thác và vận chuyển;

Ảnh hưởng thấp nhất đến môi trường.

3. Nội dung cơ bản của kế hoạch dài hạn

Kế hoạch dài hạn được xây dựng cho toàn bộ rừng trồng của Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn trong một thời gian chu kỳ kinh doanh. Kế hoạch này được phân chia thành các giai đoạn kỳ 5 năm, bao gồm các nội dung chính như sau:

Kế hoạch khai thác:

Căn cứ vào năm trồng ở từng tiểu khu, khoảnh, lô, loài cây, mục đích kinh doanh và yêu cầu sản phẩm xây dựng kế hoạch khai thác dài hạn.

Dự tính trữ lượng, sản lượng gỗ thương phẩm theo các khu rừng khai thác theo thứ tự từng năm;

Xác định địa điểm, diện tích khai thác của năm thứ nhất, thứ hai... đến năm cuối cùng của chu kỳ.

Kế hoạch tái tạo rừng:

Căn cứ vào loài cây trồng, và các giải pháp kinh doanh của chu kỳ sau của dự án trồng rừng để dự kiến kế hoạch cho việc tạo rừng bằng phương pháp trồng mới.

Lập kế hoạch cho khu vực tránh khai thác (vùng đệm và rừng có giá trị bảo tồn cao):

a) Mục tiêu

Xác định và bảo vệ các vùng tránh khai thác trong khu tài nguyên;

Xác định và bảo vệ các vùng đệm làm hành lang bảo vệ các dòng chảy, hồ chứa nước;

Giảm thiểu tác động tiêu cực của các hoạt động khai thác đến tài nguyên rừng và phía hạ lưu dòng chảy.

b) Các khu vực tránh khai thác

Xung quanh hồ, đập chứa nước, vùng đầm lầy, vùng đất dễ sạt lở.

Xung quanh nơi dòng chảy đi qua;

Các khu rừng có giá trị bảo tồn cao;

c) Một số khái niệm về dòng chảy

Suối: Là nơi tập trung nước mặt với thời gian chảy nhiều hơn 2 tháng trong năm và lòng suối thường là đá, sỏi bị nước bào mòn hoặc các vật liệu đá gốc bị phong hoá.

Căn cứ vào bề rộng của suối, phân chia suối thành 3 loại như sau:

Suối loại 1: Bề rộng lòng suối lớn hơn 20m

Suối loại 2: Bề rộng lòng suối 10-20m

Suối loại 3: Bề rộng lòng suối nhỏ hơn 10m

Khe cạn: Là nơi được tạo bởi 2 mái dốc, ít nhất 1 mái dốc có độ dốc lớn hơn 15° . Nơi tập trung nước mặt chỉ xuất hiện vào mùa mưa lũ, đáy là đất, đá, lá cây...

Rãnh nước: Là nơi được tạo bởi 2 sườn dốc có độ dốc không lớn lắm, thường nhỏ hơn 15° . Rãnh nước thường xuất hiện ở những nơi có mức nước ngầm sát mặt đất, vùng thường xuyên ẩm ướt. Cấu tạo đáy rãnh thường là đất, có lá cây nhỏ...

Đầm lầy: Là nơi trũng xuống do cấu tạo địa hình, địa chất. Đầm lầy là nơi tập trung nước mặt, nước ngầm. Mức nước xuất hiện thời gian từ 6 tháng trở lên.

d) Yêu cầu chiều rộng tối thiểu của hành lang bảo vệ

Hành lang bảo vệ xung quanh hồ, đập nước có bề rộng vùng đệm là 30m;

Hành lang bảo vệ suối được tính từ ranh giới mép suối cho mỗi bên đối với suối loại 1 là 30m, suối loại 2 là 20 m và suối loại 3 là 10m.

Đối với khe cạn: Những cây gỗ có giá trị hai bên khe cạn có thể chặt được nhưng các thiết bị vận xuất không được phép đi vào bên trong phạm vi 10m mỗi bên;

Đối với rãnh nước: Những cây gỗ có giá trị kinh tế hai bên rãnh có thể chặt hạ được nhưng các thiết bị vận xuất không được phép đi vào bên trong phạm vi 10m.

e) Quản lý vùng tránh khai thác

Tất cả các vùng tránh khai thác phải được thể hiện rõ trên bản đồ và trong bản thiết kế;

Không được chặt cây trong vùng tránh khai thác (trừ vùng đệm cho khe cạn và rãnh nước);

Không được chọn hướng cây đổ vào khu vực tránh khai thác;

Nếu quá trình chặt hạ làm cây đổ vào khu vực tránh khai thác (đặc biệt là lòng suối cần phải thu dọn ngay;

Không được đưa phương tiện cơ giới vào khu vực tránh khai thác để kéo gỗ hay thu gom cành ngọn;

Trong quá trình thi công các công trình phục vụ khai thác cần tránh để rơi đất đá và cây cối vào dòng chảy và vùng đệm của chúng.

Điều 4. Lập kế hoạch khai thác hàng năm

1. Mục tiêu và yêu cầu

Mục tiêu:

Cụ thể hoá kế hoạch khai thác dài hạn;

Làm cơ sở pháp lý để đưa rừng vào khai thác;

Để quản lý, giám sát và làm cơ sở để tổ chức các hoạt động khai thác (diện tích, loài cây, khối lượng, sản phẩm khai thác, phương thức và hình thức khai thác);

Làm cơ sở để đánh giá hiệu quả sản xuất, kinh doanh rừng.

Yêu cầu:

Xác định đúng vị trí, diện tích khai thác theo tiểu khu, khoảnh, lô;

Xác định được khối lượng khai thác theo loài cây, chủng loại sản phẩm;

Xác định đúng vị trí, ranh giới các khu vực tránh khai thác;

Lựa chọn được hình thức, phương thức khai thác;

Thiết kế được mạng lưới đường vận xuất, bãi gỗ, lán trại hợp lý.

2. Nội dung

Công tác chuẩn bị: Thu thập các tài liệu, dụng cụ, vật liệu.

Thiết kế ngoại nghiệp: Sơ thám hiện trường, xác định cụ thể khu vực tránh khai thác; đóng cọc mốc lô, khoảnh và ghi tên lô, khoảnh; điều tra thu thập các chỉ tiêu lâm học và các yếu tố tự nhiên; xác định cụ thể loại hình vận xuất, vận chuyển, lựa chọn vị trí và dự kiến các công trình sản xuất trong khu khai thác như: hệ thống bãi gỗ, mạng lưới đường vận xuất, vận chuyển, lán trại.

Tính toán nội nghiệp: Thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Nông nghiệp và PTNT và của Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn;

Lập hồ sơ thiết kế khai thác: Thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Nông nghiệp và PTNT và của Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn;

Thẩm định nội nghiệp: Sau khi đơn vị tư vấn thiết kế hoàn thành hồ sơ, Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn tiến hành kiểm tra thẩm định theo quy định hiện hành.

3. Thủ tục trình duyệt và cấp phép khai thác

Trên cơ sở kết quả của công tác thiết kế gồm 6 bộ hồ sơ có đủ thuyết minh, bảng biểu, biên bản nghiệm thu cấp Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn, bản đồ thiết kế khai thác tỷ lệ 1/10.000 hoặc 1/5.000, có chữ ký và được đóng dấu của đơn vị thiết kế khai thác và Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn;

Thực hiện thẩm định hồ sơ thiết kế khai thác theo quy định hiện hành. Khi kết quả thiết kế đạt yêu cầu, trình cấp có thẩm quyền cấp phép khai thác.

Điều 5. Quy định đối với nhà thầu tham gia khai thác rừng trồng

Mọi tổ chức có đủ điều kiện tổ chức khai thác gỗ theo quy định của pháp luật hiện hành bao gồm có giấy phép đăng ký ngành nghề kinh doanh có chức

năng khai thác rừng trồng và năng lực thực hiện đều được tham gia đấu thầu việc khai thác gỗ nguyên liệu.

Bên trúng thầu ngay sau khi trúng thầu thực hiện ký kết hợp đồng khai thác và đồng thời phải thế chấp tài sản là tiền mặt hoặc bảo lãnh của ngân hàng bằng 10-15% giá trị hợp đồng, để đảm bảo nghĩa vụ thực hiện hợp đồng.

Điều 6. Giao nhận hiện trường

Sau khi có quyết định cấp phép khai thác, Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn được phép tiến hành tổ chức khai thác. Tùy thuộc vào tình hình cụ thể về điều kiện nhân lực, cơ sở vật chất, thiết bị mà chọn một trong các hình thức tổ chức khai thác khác nhau như trong hợp đồng khai thác hay giao cho một đơn vị thành viên tiến hành khai thác.

Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn có trách nhiệm lập biên bản và bàn giao cho đơn vị khai thác những tài liệu: Quyết định cấp phép khai thác, hồ sơ thiết kế khai thác được duyệt, sơ đồ các khu vực tránh khai thác.

Trên cơ sở các tài liệu bàn giao trên, Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn và đơn vị khai thác tiến hành kiểm tra, giao nhận hiện trường khai thác gồm ranh giới khu khai thác theo lô, khoảnh, tiểu khu, hệ thống cọc mốc, mạng lưới đường vận xuất, vận chuyển, vị trí dự kiến làm kho bãi, ranh giới khu vực tránh khai thác.

Hồ sơ và biên bản giao nhận gửi cho Hạt kiểm lâm sở tại một bộ để kiểm tra và giám sát.

Điều 7. Luống phát rừng

Phát thực bì và dây leo trước khai thác đối với những diện tích có nhiều thực bì và dây leo để công việc chặt hạ và vận xuất được thuận lợi, tránh gây tai nạn lao động;

Việc phát thực bì và cắt dây leo chỉ được thực hiện ngay trước khi chặt hạ nhằm tránh cháy rừng có thể xảy ra;

Tùy thuộc vào phương thức khai thác mà lựa chọn hình thức phát luống toàn diện hay cục bộ;

Không được phát luống rừng ở các khu vực tránh khai thác;

Tùy theo khối lượng công việc và tình hình thực bì có thể sử dụng công cụ thủ công hoặc máy phát quang.

Điều 8. Chuẩn bị các công trình phục vụ khai thác

1. Chuẩn bị bãi gỗ

Diện tích lớn nhất của bãi gỗ không vượt quá 900 m²;

Bãi gỗ nên được chuẩn bị sao cho có khả năng thoát nước tốt và thường xuyên;

Hệ thống rãnh thoát nước phải được chuẩn bị đúng kỹ thuật, không để nước bị ứ đọng trên bãi gỗ hoặc nước từ đường vận xuất chảy xuống bãi gỗ (trường hợp đường vận xuất nằm phía trên bãi gỗ);

Phải có hệ thống hồ lắng trước khi cho nước vào dòng chảy hoặc hành lang bảo vệ suối;

Di dời các cây gỗ thương phẩm đã hạ đổ ra khỏi bãi;

Trong quá trình chuẩn bị bãi gỗ không để bùn đất, rác rưởi rơi vào dòng chảy;

Không được thi công bãi gỗ vào lúc trời mưa.

2. Chuẩn bị đường vận xuất

Đường vận xuất phải được thiết kế, thi công sao cho giảm thiểu diện tích dành cho làm đường, hạn chế đến mức thấp nhất ảnh hưởng của nó đến vùng tránh khai thác và giảm chi phí trong quá trình khai thác.

Đường vận xuất nên được chuẩn bị trước khi chặt hạ (hoặc có thể được đánh dấu) trước khi chặt hạ để giúp công nhân chặt hạ xác định được hướng đổ của cây;

Không được phép xây dựng đường vận xuất qua các vùng tránh khai thác. Nếu bắt buộc phải xây dựng các công trình vượt dòng của đường vận xuất qua các dòng chảy thì phải có sự chấp thuận của các đơn vị chức năng;

3. Chuẩn bị lán trại

- Lán trại phục vụ các hoạt động khai thác phải được làm trước khi tiến hành các hoạt động chặt hạ. Có thể sử dụng gỗ chặt hạ tại vị trí đường vận xuất, bãi gỗ để làm lán trại nhưng phải cắt khúc theo đúng quy cách yêu cầu để có thể được tận dụng khi kết thúc các hoạt động khai thác và di dời lán trại.

- Lán trại cho công nhân khai thác phải trang bị tủ thuốc y tế dự phòng. Tủ thuốc y tế dự phòng này phải được kiểm tra và bổ sung thường xuyên. Tủ thuốc y tế dự phòng phải được đặt ở nơi dễ nhìn thấy nhất.

- Mỗi khu lán trại phải có nơi vệ sinh tạm thời cho nhân công lao động.

- Lán trại phải được dọn dẹp sạch sẽ trước khi di dời đi nơi khác.

Phần 3

QUY ĐỊNH TRONG KHAI THÁC VÀ VẬN CHUYỂN

Điều 9. Chặt hạ cây bằng cưa xăng

1. Hạ cây

a) Chuẩn bị hạ cây

* Chọn hướng đổ:

Khi chọn hướng đổ của cây chủ yếu cần căn cứ vào vị trí đường vận xuất, hướng vận xuất, độ nghiêng của cây, độ lệch tán và vị trí các cây xung quanh để đảm bảo an toàn cho người và thiết bị, tránh hiện tượng chống chày và tạo điều kiện cho các công việc tiếp theo như cắt khúc, cắt cành ngọn và vận xuất.

Tránh hạ cây đổ ngang đường vận xuất, vận chuyển, dòng suối, nương rẫy và các khu vực tránh khai thác khác.

* Phát dọn, vệ sinh xung quanh gốc cây và chuẩn bị đường tránh:

Sau khi chọn được hướng đổ cần phát dọn vệ sinh xung quanh gốc cây trong phạm vi cách gốc cây 1 m và chuẩn bị đường tránh khi cây đổ. Đường tránh có hướng hợp với hướng đối diện hướng đổ một góc 45^0 ở cả hai bên.

b) Tiến hành hạ cây

* Mở miệng:

Đối với cây có đường kính gốc nhỏ hơn 20 cm thì chỉ cần mở miệng một mạch để tiết kiệm gỗ. Mạch mở miệng được cắt theo phía hướng đổ của cây đã chọn sao cho bản cưa được đặt vuông góc với hướng đổ của cây. Khoảng cách mạch mở miệng so với mặt đất khoảng 10 cm hoặc thấp hơn. Chiều sâu mạch cắt khoảng $1/3$ đường kính gốc tùy thuộc vào độ nghiêng và độ lệch tán của cây.

* Đối với cây có đường kính gốc lớn hơn 20 cm thì cần mở miệng bằng hai mạch cắt theo dạng hình tam giác để đảm bảo an toàn. Mạch mở miệng đầu tiên tiến hành giống như trường hợp mở miệng một mạch. Mạch mở miệng thứ hai hợp với mạch thứ nhất một góc khoảng 30^0 tạo thành hình tam giác.

Mạch cắt gáy được thực hiện ở phía đối diện với mạch mở miệng. Vị trí của mạch cắt gáy phải cao hơn (khoảng 1-2cm) so với mạch mở miệng. Chiều sâu của mạch cắt gáy thường từ $1/2$ đến $2/3$ đường kính tại vị trí cắt và có thể tiếp tục cắt cho đến khi cây có hiện tượng nghiêng trước khi đổ.

Trong quá trình cắt gáy cần chừa lại một phần gỗ cần thiết làm bản lề xoay để điều khiển cây đổ đúng hướng cũng như hạn chế tốc độ đổ của cây để đảm bảo an toàn cho người và thiết bị.

Trong trường hợp không thể điều khiển cây đổ theo hướng mong muốn bằng bản lề xoay hoặc bằng nêm do cây mọc quá nghiêng hoặc độ lệch tán quá lớn thì trước khi mở miệng cần xác định cho cây đổ theo hướng tự nhiên nếu thấy an toàn cho người, cây đổ không bị chống chày và không đổ vào khu vực tránh khai thác. Trong trường hợp bắt buộc phải cho những cây đổ theo hướng đổ mong muốn thì cần kết hợp sử dụng dây thừng để điều khiển cây đổ đúng hướng.

Không được để lại một cây đang được chặt dở dang hoặc đang bị chống chày trước khi di chuyển sang vị trí khác. Nếu không thể di dời các cây bị chống chày ngay lúc đó thì chúng phải được đánh dấu một cách rõ ràng để cảnh báo sự nguy hiểm cho người khác.

2. Cắt khúc, cắt cành ngọn và bóc vỏ

a) Cắt khúc, bóc vỏ

Cắt khúc được tiến hành từ gốc đến ngọn, trước khi cắt khúc cần xác định vị trí cắt bằng cách đo chiều dài khúc gỗ theo quy cách sản phẩm yêu cầu. Cần quan sát bề mặt đất tại vị trí cắt khúc để tránh lưỡi cắt tiếp xúc với gạch đá và các vật cứng làm hỏng lưỡi cắt.

Mạch cắt khúc phải đảm bảo vuông góc với thân cây tại vị trí cắt

Những vị trí gỗ bị khuyết tật cần được tập trung vào một khúc để hạn chế sản phẩm không đạt tiêu chuẩn, đảm bảo giá trị thương phẩm của cây là lớn nhất.

Cần tận dụng gỗ khúc đến đường kính đầu nhỏ lớn hơn 5cm.

Quá trình cắt khúc thường gây ra hiện tượng kẹt cưa hoặc toác gỗ, do đó tại vị trí cắt khúc cần xác định và cắt mớm phần thớ gỗ bị nén trước, sau đó cắt phần thớ gỗ bị kéo cho đến khi mạch cắt khúc được cắt hoàn toàn.

Để đảm bảo an toàn, trong quá trình cắt khúc không được đứng lên khúc gỗ cũng như không được đứng ở phía thấp hơn vị trí khúc gỗ.

Nên tiến hành bóc vỏ ngay sau khi bóc vỏ. Lóng gỗ phải được bóc vỏ sạch trước khi bốc lên xe.

b) Cắt cành ngọn

Cắt cành được thực hiện từ gốc đến ngọn, lần lượt từ cành bên ngoài đến cành gần thân.

Cành cắt phải sát thân cây và không được cắt lẹm vào thân cây làm ảnh hưởng đến chất lượng gỗ khúc.

Trong quá trình cắt cành cần tận dụng tối đa các cành ngọn để làm nguyên liệu sản xuất dăm hoặc nhiên liệu đốt.

Điều 10. Vận xuất, vận chuyển gỗ

Không được phép di chuyển gỗ qua các vùng tránh khai thác;

Gỗ vận xuất ra đến bãi nên được vận chuyển đi càng sớm càng tốt để đảm bảo gỗ không bị nứt nẻ, mối mọt;

Không được vận chuyển quá khối lượng cho phép và chạy quá tốc độ giới hạn cho phép.

Nên tránh các hoạt động vận xuất, vận chuyển trong điều kiện bề mặt đất bị ướt do mưa.

Về cơ bản, chỉ nên chở gỗ cùng một loài trên một chuyến xe.

Đánh dấu (son) trên bề mặt tầng gỗ trên xe sau khi chất đầy để tránh thất thoát trong quá trình vận chuyển trên đường.

Điều 11. Các hoạt động trên bãi gỗ

Không dùng lưỡi ủi để dọn dẹp bãi gỗ nếu không được các nhà chức trách cho phép;

Gỗ xếp đồng tại bãi không nên xếp cao quá 2,5m để tránh nguy hiểm do đổ sụp.

Cần đo điểm cao nhất của tầng gỗ trên xe sau khi chất gỗ tại bãi và ghi vào phiếu vận chuyển. Cán bộ phụ trách sẽ kiểm tra chiều cao tại nhà máy trước khi bốc dỡ gỗ xuống bãi.

Tránh đổ dầu mỡ, rác thải ra bãi gỗ.

Điều 12. Các hoạt động sau khai thác

Tất cả các cây chống chày cần phải được di dời;

Di dời tất cả cành lá, rác rưởi đã bị rơi vào trong các vùng đệm.

Chôn vùi hoặc di dời tất cả các chất thải ra khỏi bãi gỗ;
 Cần bấm chặt nhỏ cành ngọn và trái đều trên bề mặt đường vận xuất, vận chuyển để tránh hiện tượng xói mòn, rửa trôi khi gặp trời mưa.

Phần 4

QUY ĐỊNH CHUNG VỀ AN TOÀN LAO ĐỘNG VÀ QUYỀN LỢI CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

Điều 13. Trước và trong quá trình khai thác

Công nhân được đào tạo phù hợp về phương pháp khai thác và khai thác, an toàn lao động...

Trước khi tiến hành khai thác phải tổ chức tập huấn đầy đủ cho công nhân và thợ máy về an toàn lao động khi sử dụng trang thiết bị đặc dụng, về phương thức khai thác và an toàn lao động khi khai thác, cũng như các yêu cầu kỹ thuật khác.

Người tổ chức quản lý khai thác phải tổ chức các buổi tập huấn về quy trình kỹ thuật, kết hợp an toàn lao động trước và trong khi khai thác cho người lao động.

Người lao động phải được trang bị các phương tiện bảo hộ lao động tối thiểu khi tham gia khai thác.

Cần tuân thủ nghiêm ngặt các Quy định chung về An toàn lao động trong khi thi công khai thác. Không sử dụng nhân công lao động vị thành niên.

Kiểm tra kỹ dụng cụ và thiết bị như búa rìu, dao phát, cưa máy...vv phải đảm bảo an toàn trước khi sử dụng.

Cần treo biển cảnh báo trên đường tại hai đầu hiện trường các khu vực khai thác.

Công nhân chặt hạ phải cảnh báo nguy hiểm trước khi chuẩn bị cưa đổ cây.

Không nên khai thác cùng lúc tại hai khu vực gần nhau trên và dưới sườn đồi.

Cần quan sát cẩn thận khi tiến hành gom gỗ theo hướng xuống dốc.

Không tiến hành khai thác và vận chuyển gỗ trong điều kiện thời tiết mưa to và gió lớn.

Công nhân lao động tại hiện trường khai thác được khuyến cáo nên sử dụng trang phục và mũ bảo hộ khi đang làm nhiệm vụ.

Chấp hành nghiêm túc các quy định về vận chuyển hàng hóa.

Tuân thủ các quy định về an toàn lao động của nhà đầu tư.

Điều 14. Khi vận chuyển

Không đi trên các lóng gỗ vừa mới lột vỏ để tránh tai nạn trượt ngã xảy ra.

Tránh ném gỗ mà không cảnh báo cho người xung quanh biết đề phòng.

Xếp gỗ lên xe cần phải gọn và chắc chắn.

Người điều khiển xe phải thường xuyên kiểm tra hệ thống an toàn của xe tải trước khi rời khỏi hiện trường. Gỗ phải được xếp gọn gàng và buộc chặt trên thùng xe.

Không được vận chuyển gỗ trong điều kiện thời tiết xấu, che khuất tầm nhìn.
Không được chở người trên thùng xe khi có gỗ hoặc ngay cả khi không có gỗ.
Người điều khiển xe tải phải tuân thủ đầy đủ luật giao thông đường bộ.

Điều 15. Phòng, chống cháy rừng

Không được hút thuốc lá hay đốt lửa trong khu vực khai thác.

Cần áp dụng nghiêm ngặt các biện pháp phòng, chống cháy hữu hiệu khi dựng lán trại trong rừng trồng hoặc tại nơi khai thác.

Thường xuyên tổ chức tuần tra phòng chống cháy rừng.

Chỉ cho phép người dân vào khu vực khai thác tận thu củi sau khi đã vận chuyển hết lâm sản ra khỏi khu vực khai thác.

Bảo vệ hiện trường khai thác:

Nhà thầu phải bảo vệ hiện trường khai thác, không để xảy ra mất gỗ, cháy gỗ, thất thoát gỗ, cháy rừng... không cho những người không có phận sự vào hiện trường tránh để xảy ra tai nạn lao động.

Phần 5

QUY ĐỊNH CHUNG VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Điều 16. Bảo vệ môi trường sinh thái

1. Các khu vực bảo tồn cần phải được xác định (ít nhất là tạm thời) trước khi có bất cứ hoạt động lâm nghiệp nào được bắt đầu gần khu vực này.

2. Máy móc thiết bị khai thác không được phép di chuyển trong khu vực sông suối, ao hồ trừ khi đường vượt dòng đã được thiết kế và chỉ định;

3. Cành, ngọn cây cũng như cây bụi sau khai thác không được vứt xuống dòng chảy mà phải được băm nhỏ hoặc thu gom thành đống để xử lý cục bộ.

4. Không được tiến hành khai thác khi điều kiện đất ướt;

5. Sử dụng các phương pháp và kỹ thuật khai thác phù hợp để ngăn ngừa gỗ bị gãy hỏng, giảm chất lượng gỗ xẻ và phá hoại các lâm phần xung quanh.

6. Thiết kế kỹ thuật khai thác cần được thực hiện để giảm thiểu xói mòn và rửa trôi.

7. Cần thiết lập các vùng đệm lâu dài xung quanh các nguồn nước và phải đảm bảo rằng không làm cây đổ vào vùng đệm không có bằng chứng về sự tích tụ bùn đất hoặc các thiệt hại khác đến nguồn nước.

8. Tổng diện tích khai thác của các lô liên nhau không lớn hơn 300 ha trong một năm.

9. Không làm cây đổ vào vùng đệm các dòng suối, không cản trở dòng chảy của khe, suối. Trong quá trình khai thác không được sử dụng gỗ rừng tự nhiên, không được chặt phá rừng tự nhiên.

10. Cây và cành nhánh bị đổ gãy, ải mục trong rừng không được di chuyển ra khỏi rừng được duy trì ở mức độ hợp lý, nhằm để làm giàu thảm thực vật của rừng, trừ trường hợp bị đổ gãy hàng loạt.

11. Không làm rơi vãi xăng dầu trên hiện trường khai thác. Không thải dầu nhớt trực tiếp ra đất và dòng suối; ngược lại phải thu gom, tiêu hủy đúng quy định bảo vệ môi trường.

12. Các vật liệu khó phân hủy phải được thu gom và xử lý bởi đơn vị có chức năng.

13. Duy trì vệ sinh xung quanh khu vực lán trại nhân công.

Phần 6 **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 17. Điều khoản thi hành

1. Trưởng các Trạm thuộc Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn phải phối hợp chặt chẽ với Phòng chức năng thường xuyên kiểm tra, chỉ đạo thực hiện theo nội dung quy trình này trên địa bàn rừng thuộc Trạm quản lý.

2. Các Trạm chịu trách nhiệm chủ trì phối hợp với Phòng kế hoạch - Kỹ thuật, Công đoàn tập huấn nội dung quy trình này cho người lao động, các nhà thầu đối tác với Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn.

3. Các Phòng nghiệp vụ tùy theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các phòng chức năng, các Trạm để thực hiện tốt việc giám sát quy trình khai thác.

4. Các nhà thầu khai thác tuân thủ quy trình khai thác, các quy định của Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn, các ban ngành và các văn bản quy phạm Pháp luật có liên quan.

5. Quy trình này được cụ thể hóa trên cơ sở các tiêu chí quản lý rừng bền vững VFCS và các quy định liên quan đến khai thác rừng trồng của nhà nước, bộ ngành, địa phương.

6. Giao cho Phòng kế hoạch - Kỹ thuật hướng dẫn các Trạm thực hiện tốt các nội dung theo quy trình kể từ ngày ký và quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, có điều nào chưa phù hợp cần sửa đổi, bổ sung thì báo cáo Lãnh đạo Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp. /*ly*

Nơi nhận:

- Ban Lãnh đạo Công ty;
- Các phòng nghiệp vụ;
- Các Đơn vị trực thuộc C.ty;
- Đơn vị thi công;
- Lưu: VT, KH.

CHỦ TỊCH CÔNG TY



Nguyễn Ngọc Đạo